TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 720/2024/DS-ST
Ngày: 20/8/2024
V/v kiện đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên Tòa: Ông Trịnh Tiến Thịnh - *Thư ký tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 367/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 04 năm 2024 về: "Kiện đòi lại tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 304/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH quảng cáo Sức Việt; Địa chỉ: số 350/18/33B đường Lê Đức Thọ, Phường 6, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Tấn Phương, chức vụ: Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Công T, sinh năm 1964; Ông Bùi Thanh Vũ, sinh năm 1980; Địa chỉ: A Lê T, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Lê Hà P, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số H Quang T, Phường B, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/8/2023, bản tự khai và quá trình giải quyết tại Tòa án nguyên đơn và đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt có ký với khách hàng Công ty Cổ phần Đầu tư du thuyền và sân golf Biscom hợp đồng nhượng quyền thuê quyền sử dụng đất tại thửa đất số 375, tờ bản đồ số 38, tại địa chỉ xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích: 5.678,1m^2, thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 19/01/2017. Khi hết thời hạn thuê, Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt có nhu cầu nhận chuyển nhượng quyền thuê quyền sử dụng đất để sử dụng làm xưởng sản xuất nên đã thỏa thuận với Công ty Cổ phần Đầu tư du thuyền và sân golf Biscom sẽ chấm dứt hợp đồng thuê thửa đất trên để bàn giao lại cho Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt tiếp tục làm thủ tục thuê thửa đất trên với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 19/12/2016, ông Lê Hà P tự xưng là chuyên viên của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh hứa sẽ giúp hoàn tất các thủ tục gia hạn và thuê thửa đất trên, ông P đưa ra giá dịch vụ là 1.000.000.000 đồng (*một tỷ đồng*). Ông P nói quen biết nhiều người, biết rõ các quy trình thực hiện. Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt đang hoạt động kinh doanh nên cần gia hạn và muốn tiếp tục thuê, nên đã tin tưởng những thông tin, những lời hứa hẹn trong thời gian 6 tháng sẽ hoàn thành xong thủ tục. Công ty đã đồng ý với thời gian thực hiện công việc và số tiền mà ông P đưa ra là 1.000.000.000 đồng (*một tỷ đồng*) để ông P thực hiện các thủ tục trên. Công ty và ông P không làm hợp đồng. Ngày 06/1/2017, theo yêu cầu của ông P, Công ty đã chuyển khoản tiền tạm ứng cho ông P trước với số tiền là 422.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) vào tài khoản số 0371000415999, ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Lê Hà P. Sau một thời gian nhận tiền, ông P không làm các thủ tục trên và liên tục hứa hẹn. Công ty liên lạc nhiều lần mới gặp được ông P. Nghi ngờ ông P có hành vi chiếm đoạt số tiền trên. Ông Phương – Giám đốc Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt yêu cầu ông P hoàn trả số tiền 422.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Ngày 18/9/2018 ông P đã viết giấy tay hẹn trả lại số tiền. Nhưng sau ngày 18/9/2018 ông P đã thay đổi số điện thoại, sau đó thay đổi cả nơi cư trú, trụ sở doanh nghiệp nhằm cố tình lẩn tránh đến nay, ông P không liên lạc lại và không trả lại tiền cho Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt. Nay Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Hà P phải trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền đã nhận tạm ứng là 422.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)* không yêu cầu tính lãi suất. Ngoài những yêu cầu trên, nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác, khi đưa tiền cho ông P nguyên đơn chỉ đưa tiền cho một mình ông P nên yêu cầu một mình ông P trả nợ.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ để đến Tòa ghi bản tự khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng vẫn vắng mặt nên tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt với ông Lê Hà P nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt khởi kiện ông Lê Hà P về kiện đòi tài sản. Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an phường 10, quận Gò Vấp ông P có địa chỉ cư trú tại số H đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án đã triệu tập bị đơn đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa mà bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là

đúng với thủ tục được quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[3] Căn cứ trình bày của đại diện nguyên đơn trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Giấy nộp tiền ngày 06/01/2017 Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt đã chuyển cho ông Lê Hà P 422.500.000 đồng, mục đích để ông P thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền thuê quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt. Sau khi nhận được 422.500.000 đồng từ Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt, ông P không làm các thủ tục như đã thỏa thuận và liên tục hứa hẹn, Công ty liên lạc nhiều lần mới gặp được ông P. Nghi ngờ ông P có hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty nên ông Phương – Giám đốc Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt yêu cầu ông P hoàn trả số tiền 422.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*) mà ông P đã nhận vào ngày 06/01/2017. Ngày 18/9/2017 ông P đã viết giấy tay hẹn trả lại số tiền trên trong buổi chiều cùng ngày. Nhưng sau ngày 18/9/2017 ông P đã thay đổi số điện thoại, sau đó thay đổi nơi cư trú, trụ sở doanh nghiệp nhằm cố tình lẩn tránh. Đến nay ông P không liên lạc lại và không trả lại tiền cho Công ty. Nay Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt khởi kiện yêu cầu ông Lê Hà P trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt số tiền đã nhận tạm ứng là 422.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)* không có yêu cầu tính lãi suất. Căn cứ giấy nộp tiền ngày 06/01/2017 vào tài khoản của ông Lê Hà P tại ngân hàng Vietcombank và giấy hẹn trả nợ ghi ngày 18/9/2018 ông Lê Hà P ký xác nhận. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt đã chuyển số tiền 422.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)* cho ông P và ông P đã không thực hiện công việc của mình nên, nay Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt khởi kiện đòi ông Lê Hà P trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật số tiền trên và nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình ông P trả nợ, không yêu cầu vợ ông P cùng có trách nhiệm trả vì khi giao tiền nguyên đơn chỉ giao cho ông P, căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 20.900.000 đồng theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt với bị đơn ông Lê Hà P.

Buộc ông Lê Hà P có trách nhiệm thanh toán một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt số tiền 422.500.000 đồng.

Kể từ khi Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt có đơn yêu cầu thi hành án, ông Lê Hà P chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông P còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự năm 2015

2. Về án phí:

Ông Lê Hà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.900.000 đồng.

Công ty TNHH Quảng cáo Sức Việt được hoàn lại số tiền 10.450.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006610 ngày 28/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình